

Website

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12 /2014/QĐ-UBND

Thủ Dầu Một, ngày 25 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc tại
các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Bộ Luật Lao động của Quốc hội số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại văn bản số 671/SLĐTBXH-VL ngày 10/4/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Giao cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngoại vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Y tế,

Công Thương, Công an tỉnh; Trưởng ban: Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương, Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 54/2009/QĐ-UBND ngày 10/8/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp tuyển dụng và quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bình Dương./.

Nơi nhận:

- UB Thường vụ QH;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Bộ Lao động- TBXH;
- TT.TU, TT.HĐND, TT.Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, H, TH; /*ni HOC*;
- Trung tâm Công báo tỉnh, Website tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm

QUY CHẾ

**Phối hợp công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc
tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Bình Dương**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 12 /2014/QĐ-UBND ngày 25/4/2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định những nguyên tắc, trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước của tỉnh trong việc quản lý lao động là người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ, Sở Y tế, Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương, Ban Quản lý khu công nghiệp Việt Nam Singapore và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

2. Các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có sử dụng lao động người nước ngoài theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, bao gồm:

a) Lao động là công dân nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam theo các hình thức sau đây:

- Thực hiện hợp đồng lao động;
- Di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp;
- Thực hiện các loại hợp đồng hoặc thỏa thuận về kinh tế, thương mại, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, khoa học kỹ thuật, văn hóa, thể thao, giáo dục, dạy nghề và y tế;
- Nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng;
- Chào bán dịch vụ;
- Làm việc cho tổ chức phi chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam được phép hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- Tình nguyện viên;
- Người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại;



- Nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia, lao động kỹ thuật;
- Tham gia thực hiện các gói thầu, dự án tại Việt Nam.

b) Người sử dụng người lao động nước ngoài, bao gồm:

- Doanh nghiệp hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư hoặc theo điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;
- Nhà thầu (nhà thầu chính, nhà thầu phụ) nước ngoài hoặc trong nước tham dự thầu, thực hiện hợp đồng;
- Văn phòng đại diện, chi nhánh của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức và nhà thầu được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập;
- Cơ quan nhà nước;
- Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức phi chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam;
- Tổ chức sự nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật;
- Văn phòng dự án nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế tại Việt Nam;
- Văn phòng điều hành của bên hợp danh nước ngoài theo hợp đồng hợp tác kinh doanh tại Việt Nam;
- Các tổ chức hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật;
- Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thành lập và hoạt động theo Luật hợp tác xã;
- Hội, hiệp hội doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật;
- Hộ kinh doanh, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Các hoạt động phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác quản lý lao động nước ngoài đến làm việc trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan. Đồng thời, nâng cao trách nhiệm thực hiện có hiệu quả trong việc giải quyết các thủ tục hành chính và những vấn đề có liên quan đến người nước ngoài.

2. Các cơ quan quản lý Nhà nước có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh trong phạm vi trách nhiệm quy định, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong việc thực hiện quản lý Nhà nước về lao động nước ngoài đến cư trú và làm việc trên địa bàn tỉnh, đảm bảo quy định về chuyên môn, yêu cầu chất lượng và đề cao trách nhiệm trong quá trình phối hợp. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có sử dụng lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

3. Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời và trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý Nhà nước về hoạt động tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài để giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng kế hoạch hướng dẫn, tuyên truyền phổ biến các nội dung cơ bản của pháp luật lao động trong công tác quản lý lao động nước ngoài đến cư trú và làm việc trên địa bàn tỉnh về trình tự tuyển dụng, thủ tục người nước ngoài, quản lý xuất cảnh, nhập cảnh, cấp và gia hạn visa, đăng ký tạm trú, cấp, cấp lại giấy phép lao động, cấp lý lịch tư pháp, phát hiện và xử lý đối với các trường hợp không thực hiện đúng quy định của pháp luật và các nội dung khác có liên quan.

2. Phối hợp thanh, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tình hình sử dụng lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức hoạt động trên địa bàn tỉnh; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật lao động.

3. Tổng hợp báo cáo và cung cấp thông tin giữa các cơ quan, tổ chức về tình hình tuyển dụng, sử dụng và quản lý lao động nước ngoài làm việc tại Bình Dương.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN PHỐI HỢP

Điều 5. Trách nhiệm chung của các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiến nghị và đề xuất các biện pháp giải quyết đối với từng trường hợp vượt thẩm quyền, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Giải quyết những vấn đề liên quan đến lao động nước ngoài theo thẩm quyền và thông báo kết quả cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thực hiện chế độ thông tin thường xuyên hoặc đột xuất về lao động nước ngoài thuộc quyền quản lý để Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 6. Trách nhiệm cụ thể

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan chủ trì phối hợp)

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan đôn đốc hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động người nước ngoài (gọi tắt là đơn vị sử dụng lao động người nước ngoài) thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh;

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật lao động Việt Nam cho các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, chủ đầu tư, nhà thầu và người lao động trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các Sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan thanh, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý lao động nước ngoài làm việc tại các đơn vị có sử dụng lao động nước ngoài trong tỉnh. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 95/2013/NĐ-CP ngày 22/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

c) Tiếp nhận, giải quyết việc cấp, cấp lại giấy phép và lưu trữ hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức nằm ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định hiện hành;

d) Hàng quý chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức thanh, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, dự án, gói thầu do nhà thầu nước ngoài trúng thầu trên địa bàn tỉnh;

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp sơ kết đánh giá công tác phối hợp giữa các Sở, ban, ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nhằm giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện và chỉ đạo thực hiện kịp thời;

e) Thu hồi giấy phép lao động đã được cấp theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

g) Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày xác định người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam không có giấy phép lao động thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị cơ quan công an trục xuất người lao động nước ngoài đó. Trừ các trường hợp người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ;

h) Định kỳ hàng quý (trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý tiếp theo), 06 tháng đầu năm (trước ngày 15/7) và 06 tháng cuối năm (trước ngày 15 tháng 01 năm tiếp theo) tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh;

i) Hướng dẫn cho các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc trong các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức nằm ngoài khu công

nghiệp và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận, Sở thông báo bằng văn bản về từng vị trí công việc được sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng người sử dụng lao động theo quy định;

k) Định kỳ trước ngày 05 (năm) hàng tháng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi danh sách người nước ngoài đã được cấp, cấp lại giấy phép lao động cho Công an tỉnh đối với những doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức nằm ngoài khu công nghiệp;

l) Có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ và xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức nằm ngoài khu công nghiệp và phải vào sổ theo dõi theo quy định của pháp luật.

m) Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý và cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Bình Dương.

n) Tổ chức thực hiện việc giới thiệu, cung ứng lao động cho người sử dụng lao động hoặc nhà thầu theo quy định của pháp luật.

2. Công an tỉnh

a) Phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương, Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam Singapore hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc và tuyên truyền pháp luật việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc tại tỉnh Bình Dương;

b) Cấp thị thực cho người nước ngoài sau khi đã được cấp giấy phép lao động hoặc cấp lại giấy phép lao động;

c) Không cấp thị thực đối với người nước ngoài làm việc tại Bình Dương khi chưa được cấp giấy phép lao động hoặc giấy phép lao động hết hiệu lực hoặc vô hiệu, trừ các đối tượng không thuộc diện cấp giấy phép lao động;

d) Trục xuất đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Bình Dương mà không có giấy phép lao động theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

đ) Hướng dẫn người nước ngoài làm các thủ tục: xin cấp, bổ sung, sửa đổi thị thực, thẻ thường trú, gia hạn tạm trú đối với lao động người nước ngoài và thực hiện khai báo tạm trú cho Công an địa phương nơi người lao động nước ngoài đăng ký tạm trú;

e) Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để xử lý nghiêm đối với các tổ chức và cá nhân người nước ngoài vi phạm quy định pháp luật Việt Nam liên quan đến lao động nước ngoài làm việc, cư trú tại địa phương;

g) Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc xác minh những trường hợp lao động người nước ngoài phải làm phiếu lý lịch tư pháp của Việt Nam trong thời gian làm việc tại Việt Nam trước đó để làm thủ tục xin cấp giấy phép lao động theo quy định của pháp luật.

3. Sở Tư pháp

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có kế hoạch tổ chức tập huấn, phổ biến và triển khai các văn bản quy định về công tác quản lý lao động nước ngoài cho các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có sử dụng lao động nước ngoài;

b) Hướng dẫn trình tự, thủ tục và cấp phiếu lý lịch tư pháp đối với người nước ngoài hiện đã cư trú tại Việt Nam từ đủ 06 tháng trở lên đang làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Khi cấp giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy đăng ký doanh nghiệp có sử dụng lao động nước ngoài. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cung cấp cho doanh nghiệp các tài liệu hướng dẫn quy định pháp luật lao động về quản lý lao động nước ngoài;

b) Cung cấp danh sách các doanh nghiệp mới thành lập có liên quan đến yếu tố nước ngoài cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để cập nhật, theo dõi quản lý (03 tháng/1 lần).

5. Sở Công Thương:

a) Phối hợp cùng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các Văn phòng đại diện có sử dụng lao động nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh thực hiện các quy định của pháp luật lao động về quản lý lao động nước ngoài;

b) Hướng dẫn người đứng đầu Văn phòng đại diện thực hiện việc thông báo tình hình sử dụng lao động của Văn phòng cho Sở Công Thương và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước 07 ngày khi người nước ngoài đến làm việc tại Bình Dương hoặc khi có sự thay đổi về nhân sự có liên quan đến lao động nước ngoài;

b) Định kỳ 03 tháng/ 01 lần cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội danh sách về tình hình cấp giấy phép hoạt động, gia hạn và giải thể các Văn phòng đại diện, Chi nhánh có sử dụng lao động nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh để phối hợp theo dõi quản lý.

6. Sở Ngoại vụ:

Định kỳ 03 tháng/ 01 lần cung cấp danh sách các tổ chức cá nhân, tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Dương cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, hướng dẫn cho các tổ chức và cá nhân liên hệ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để làm thủ tục xin cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài.

7. Sở Y tế:

a) Chỉ đạo cho các cơ sở y tế tổ chức khám sức khỏe cho người nước ngoài để cấp giấy phép lao động theo quy định của Bộ Y tế;

b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan quản lý những đối tượng là người nước ngoài đăng ký hành nghề y, được tư nhân trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Công an huyện, thị xã, thành phố thực hiện một số nội dung sau:

a) Chỉ đạo các cơ quan chức năng tổ chức thống kê, rà soát số lao động nước ngoài cư trú và làm việc trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý để theo dõi, quản lý;

b) Tiếp nhận việc đăng ký đối với những trường hợp có đủ hồ sơ đăng ký tạm trú và tạo điều kiện thuận lợi cho lao động là người nước ngoài cư trú tại địa phương theo đúng quy định của pháp luật;

c) Đề xuất kiểm tra và hướng dẫn lao động nước ngoài thực hiện đúng, đầy đủ các hồ sơ, thủ tục đăng ký cư trú tại địa phương. Mở sổ theo dõi, quản lý và lập danh sách số lao động không đủ thủ tục khai báo tạm trú theo quy định và những trường hợp vi phạm pháp luật để báo cáo cơ quan Công an cấp trên có biện pháp xử lý;

d) Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với cơ quan Công an, Tư pháp nắm tình hình, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn thuộc quyền quản lý;

e) Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, tổng hợp và báo cáo tình hình lao động là người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn thuộc quyền quản lý theo định kỳ 06 tháng đầu năm và 06 tháng cuối năm (30/6 và 31/12) về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương, Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore:

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tuyên truyền, hướng dẫn những quy định về : công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc tại Bình Dương; trình tự, thủ tục cấp giấy phép lao động và việc sử dụng giấy phép lao động; trách nhiệm của người nước ngoài, người sử dụng lao động và các cơ quan nhà nước trong việc quản lý lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp;

b) Hướng dẫn cho các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được. Tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định nhu cầu sử dụng



người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc trong các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trong khu công nghiệp và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định; Sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận thì thông báo bằng văn bản về từng vị trí công việc được sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng người sử dụng lao động theo quy định; đồng thời gửi cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

c) Phối hợp với các Sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan thanh, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về quản lý lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp;

d) Tiếp nhận, giải quyết việc cấp, cấp lại giấy phép và lưu trữ hồ sơ giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc thuộc quyền quản lý theo đúng quy định hiện hành;

đ) Định kỳ hàng quý (trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý tiếp theo), 06 tháng đầu năm (trước ngày 15/7) và 06 tháng cuối năm (trước ngày 15 tháng 01 năm tiếp theo) tổng hợp tình hình người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trong khu công nghiệp báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp chung báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan chức năng liên quan;

e) Định kỳ trước ngày 05 (năm) hàng tháng gửi danh sách người nước ngoài đã được cấp, cấp lại giấy phép lao động cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Công an tỉnh;

g) Tiếp nhận hồ sơ và xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động nằm trong khu công nghiệp và phải vào sổ theo dõi; đồng thời gửi văn bản xác nhận về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

h) Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý và cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trong khu công nghiệp.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI

Điều 7. Xác định vị trí công việc được sử dụng người lao động nước ngoài

1. Nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài

Hàng năm, người sử dụng lao động (trừ nhà thầu) có trách nhiệm xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được và báo cáo giải trình với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nơi người sử dụng lao động đặt trụ sở chính. Trong quá trình thực hiện nếu thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài thì người sử dụng lao động phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền.

2. Nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài của nhà thầu

a) Trước khi tuyển người lao động nước ngoài, nhà thầu có trách nhiệm đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài (có kèm theo xác nhận của chủ đầu tư) với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Trường hợp cần sử dụng người lao động nước ngoài có chuyên môn phù hợp với yêu cầu của gói thầu thì trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu phải kê khai số lượng, trình độ, năng lực chuyên môn, kinh nghiệm của người lao động nước ngoài huy động để thực hiện gói thầu; nghiêm cấm sử dụng người lao động nước ngoài thực hiện các công việc mà người lao động Việt Nam có khả năng thực hiện và đáp ứng yêu cầu của gói thầu, đặc biệt là lao động phổ thông, lao động không qua đào tạo kỹ năng nghiệp vụ;

Trường hợp nhà thầu có nhu cầu điều chỉnh, bổ sung số lao động đã xác định trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất thì chủ đầu tư phải xác nhận phương án điều chỉnh, bổ sung nhu cầu lao động cần sử dụng của nhà thầu nước ngoài;

c) Chủ đầu tư có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra nhà thầu thực hiện các quy định về tuyển dụng, sử dụng người lao động nước ngoài làm việc cho nhà thầu theo quy định của pháp luật; theo dõi và quản lý người lao động nước ngoài thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam;

d) Trước ngày 05 của tháng đầu tiên hàng quý, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài của các nhà thầu theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định về thủ tục, hồ sơ đăng ký, tuyển dụng, sử dụng lao động nước ngoài theo đúng quy định Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ. Đề nghị cấp, cấp lại giấy phép lao động đối với người nước ngoài theo quy định của pháp luật; đề nghị cấp thị thực, cấp thẻ tạm trú cho người nước ngoài theo quy định sau khi đã được cấp, cấp lại giấy phép lao động. Sử dụng lao động nước ngoài làm công việc đúng nội dung giấy phép lao động đã được cấp, thực hiện ký kết hợp đồng lao động bằng văn bản, bảo đảm các chế độ, quyền lợi của lao động nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam;

Phối hợp, tạo điều kiện cho các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện thanh tra, kiểm tra việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý lao động nước ngoài tại đơn vị. Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật Việt Nam, nghiêm cấm các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, gây mất ổn định chính trị tại địa phương;

Định kỳ 06 tháng đầu năm và 06 tháng cuối năm hoặc đột xuất báo cáo về nhu cầu tuyển dụng, sử dụng lao động nước ngoài cho các cơ quan chức năng; đồng thời thực hiện các báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về lao động về tình hình sử dụng người lao động nước ngoài.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Chế độ thông tin báo cáo

Định kỳ trước ngày 30/6 và 31/12 hàng năm, các Sở, ngành có liên quan gửi báo cáo tình hình lao động nước ngoài về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội biện pháp quản lý phù hợp.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện Quy chế này.

Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Khi Chính phủ ban hành quy định mới, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sau khi thống nhất ý kiến với các Sở, ngành liên quan theo Quy chế phối hợp này.

3. Đề xuất khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh và xử lý theo quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam.

4. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh vướng mắc, các Sở, ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phản ánh kịp thời về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN[#]
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm